**VD1:** Cho từ từ V lít dung dịch HCl 0,5M vào 200 ml dung dịch NaAlO2 1M thu được 11,7 g kết tủa. Giá trị của V là

**A.** 0,3 hoặc 0,4. **B.** 0,4 hoặc 0,7. **C.** 0,3 hoặc 0,7. **D.**0,7.

**VD2:** Cho 100 ml dung dịch NaAlO2 1M tác dụng với dung dịch H2SO4 thu được 3,9 gam kết tủa. Số mol H2SO4 tối đa là

**A.** 0,025. **B.** 0,0125. **C.** 0,125. **D.** 0,25.

**VD3:** Cho 100ml dung dịch chứa NaAlO2 0,1M và NaOH 0,1M tác dụng với V ml dung dịch HCl 0,2M thu được 0,39 gam kết tủa. Giá trị của V là

**VD1:** Cho 200ml dung dịch H2SO4 0,5M vào dung dịch chứa a mol NaAlO2 được 7,8 gam kết tủa. Giá trị của a là

**VD2:** Dung dịch A chứa m gam KOH và 40,18 gam KAlO2. Cho 500 ml dung dịch HCl 2M vào dung dịch A, sau khi phản ứng kết thúc thu được 15,6 gam kết tủa. Giá trị của m là

**VD3:** Hoà tan hoàn toàn m gam hỗn hợp K2O, Al2O3 vào nước được dung dịch A chỉ chứa một chất tan duy nhất. Cho từ từ 275ml dung dịch HCl 2M vào dung dịch A thấy tạo ra 11,7 gam kết tủa. Giá trị của m là



0125



**VD1:** Hoà tan hoàn toàn 0,3 mol hỗn hợp gồm Al và Al4C3 vào dung dịch KOH dư, thu được a mol hỗn hợp khí và dung dịch X. Sục khí CO2 dư vào dung dịch X, kết tủa thu được là 46,8 gam. Giá trị của a là



**VD2:** Hoà tan hoàn toàn m gam hỗn hợp X gồm Na2O và Al2O3 vào H2O thu được 200 ml dung dịch Y chỉ chứa chất tan duy nhất có nồng độ 0,5M. Thổi khí CO2 (dư) vào Y thu được a gam kết tủa. Giá trị của m và a lần lượt là



**MỘT SỐ BÀI TẬP VẬN DỤNG**

**Bài 1:** Cho 200 ml dung dịch X gồm NaAlO2 0,1M và Ba(OH)2 0,1M tác dụng với V ml dung dịch HCl 2M thu được 0,78 gam kết tủa. Giá trị lớn nhất của V là

**A.** 55.

***B.*** *45.*

**C.** 35.

**D.** 25.

**Bài 2:** Cho 100 ml dung dịch X chứa NaOH 0,1M và NaAlO2 0,3M. Thêm từ từ V lít dung dịch HCl 0,1M vào dung dịch X cho đến khi kết tủa bị tan một phần. Lọc kết tủa còn lại đem nung đến khối lượng không đổi thu được 1,02 gam. Giá trị của V là

**A.** 0,5 lít.

**B.** 0,6 lít.

***C.*** *0,7 lít.*

**D.** 0,8 lít.

**Bài 3:** Cho 1 lít dung dịch HCl tác dụng với 500ml dung dịch hỗn hợp gồm NaOH 1M và NaAlO2 1,5M thu được 31,2 gam kết tủa. Nồng độ mol của dung dịch HCl là

***A.*** *0,9M hoặc 2,3M.*

**B.** 0,9M.



**C.** 2,3M.

**D.** 0,9 và 1,8M.

**Bài 4:** Trộn 200ml dung dịch NaOH 1M với 100ml dung dịch HCl xM thu được dung dịch A. Cho dung dịch A vào 200ml dung dịch AlCl3 0,5M thu được 1,56 gam kết tủa. Giá trị của x là



**A.** 0,6M.

**B.** 1M.



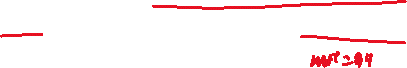
***C.*** *1,4M.*



**D.** 2,8M.



**Bài 5:** Cho 21gam hỗn hợp 2 kim loại K và Al hoà tan hoàn toàn trong nước được dung dịch X. Thêm từ từ dung dịch HCl 1M vào X, lúc đầu không thấy kết tủa, đến khi kết tủa hoàn toàn thì cần 400ml dung dịch HCl. Khối lượng của K trong hỗn hợp là



***A.*** *15,6.*



**B.** 5,4.



**C.** 7,8.

**D.** 10,8.



**Bài 6:** Cho hỗn hợp gồm 20,4 gam Al2O3 và a gam Al tác dụng với dung dịch KOH dư thì thu được dung dịch X. Dẫn khí CO2 vào dung dịch  X thu được kết tủa Y. Lọc kết tủa nung đến khối lượng không đổi thu được 30,6 gam chất rắn. Giá trị của a là

**A.** 2,7.

***B.*** *5,4.*

**C.** 10,7.

**D.** 8,1.

**Bài 7:** Hoà tan hoàn toàn 9,9 gam hỗn hợp gồm K và Al vào nước dư, thu được dung dịch Y và 6,72 lít khí H2 (đktc). Sục CO2 dư vào dung dịch Y thu được m gam kết tủa. Giá trị của m là

**A.** 7,8.

***B.*** *11,7.*

**C.** 15,6.

**D.** 19,5.

**Bài 8:** Cho dung dịch A chứa 0,05 mol NaAlO2 và 0,1 mol NaOH tác dụng với dung dịch HCl 2M. Thể tích dung dịch HCl 2M lớn nhất cần cho vào dung dịch A để thu được 1,56 gam kết tủa là

**A.** 0,06 lít.

**B.** 0,18 lít.

***C.*** *0,12 lít.*

**D.** 0,08 lít.

**Bài 9:** Hỗn hợp A gồm Al và Al2O3 có tỉ lệ khối lượng tương ứng là 1,8:10,2. Cho A tan hết trong dung dịch NaOH vừa đủ thu được dung dịch B và 0,672 lít khí (ở đktc). Cho B tác dụng với V lít dung dịch HCl 0,55M thu được kết tủa D, nung D ở nhiệt độ cao đến khối lượng không đổi thu được 3,57 gam chất rắn. Giá trị lớn nhất của V là



**A.** 0,2.



***B.*** *0,55.*

**C.** 0,35.

**D.** 0,25.



**Bài 10:** Cho V lít dung dịch NaOH 2M vào dung dịch chứa 0,1 mol Al2(SO4)3 và 0,1 mol H2SO4 đến khi phản ứng hoàn toàn, thu được 7,8 gam kết tủa. Giá trị lớn nhất của V để thu được lượng kết tủa trên là

**A.** 0,05. ***B.*** *0,45.*  **C.**0,25. **D.** 0,35.

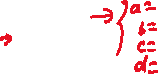
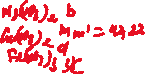
A screenshot of a computer

Description automatically generated



A screenshot of a computer

Description automatically generated



**A screenshot of a computer

Description automatically generated**

